

**PHIẾU BÀI TẬP: VIẾT CÁC SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC,
ĐƠN VỊ
(SỐ CÓ 3 CHỮ SỐ)**

I. Phần trắc nghiệm

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số? $647 = 600 + \boxed{?} + 7$

- A. 4 B. 40 C. 400 D. 47

Câu 2. Số? $\boxed{?} = 300 + 50 + 8$

- A. 358 B. 385 C. 538 D. 853

Câu 3. Số gồm 5 trăm và 4 đơn vị viết là:

- A. 54 B. 540 C. 504 D. 405

Câu 4. Số tám trăm hai mươi một viết là:

- A. 821 B. 812 C. 218 D. 128

Câu 5. Bác Minh xếp 462 bắp ngô vào các bao (100 bắp) và túi (10 bắp). Số ngô lẻ còn lại là:

- A. 6 bắp B. 4 bắp C. 2 bắp D. 62 bắp

Câu 6. Số? $920 = 900 + \boxed{?}$

- A. 2 B. 20 C. 200 D. 0

Câu 7. Tổng $800 + 5$ viết thành số nào?

- A. 850 B. 805 C. 85 D. 508

Câu 8. Số gồm 7 trăm, 7 chục, 7 đơn vị được viết thành tổng là:

- A. $700 + 70 + 7$ B. $700 + 7 + 7$ C. $7 + 7 + 7$ D. $700 + 77$

Câu 9. Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào SAI?

- A. $345 = 300 + 40 + 5$ B. $609 = 600 + 9$ C. $530 = 500 + 3$ D. $120 = 100 + 20$

II. Phần tự luận

Bài 1. Điền số thích hợp vào ô trống:

$359 = 300 + \boxed{} + 9$

$804 = 800 + \boxed{}$

$627 = \boxed{} + 20 + 7$

$540 = 500 + \boxed{}$

$115 = 100 + 10 + \boxed{}$

$990 = 900 + \boxed{}$

Bài 2. Viết các số sau thành tổng các trăm, chục, đơn vị:

$482 =$

$619 =$

$703 =$

$250 =$

Bài 3. Nói (theo mẫu):

Bài 4. Hoàn thành bảng sau:

Số gồm	Viết số	Đọc số
2 trăm, 4 chục, 1 đơn vị		
..... trăm, chục, đơn vị	506	
..... trăm, chục, đơn vị		Bảy trăm ba mươi lăm

Bài 5. Giải bài toán:

Gia đình Lan thu hoạch **538** quả cam. Xếp vào thùng (100 quả) và hộp (10 quả).

Gia đình Lan sẽ đóng được thùng, hộp và thừa quả.

Bài 6. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) $305 = 300 + 50$

b) $720 = 700 + 20$

c) $409 = 400 + 9$

d) $861 = 800 + 10 + 6$

Bài 7. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) Số **390** gồm trăm và chục.
- b) Số **605** gồm trăm và đơn vị.
- c) Tổng của **400, 50 và 5** là số
- d) Tổng của **200 và 4** là số

